TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TINH NINH BINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/ 2024/ HS-ST
Ngày: 24 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Phạm Thị Mai.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST - HS ngày 17 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/ QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996; nơi sinh tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Đinh Thị V; có vợ: Chị Vũ Thị T và có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 2003; nơi cư trú: Xóm 4 T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Hoàng A, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm 4 Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Anh Lê Trọng H, sinh năm 2006; nơi cư trú: Xóm 4 T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm 4 T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Đức T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm 4 T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 2005; nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 2005; nơi cư trú: Số nhà 14, đường C, phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1970; nơi cư trú: Phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Bà Đinh Thị T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Phố Th, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2004; nơi cư trú: Số nhà 10, phố 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số nhà 145, đường H, phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 2006; nơi cư trú: Phố 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 2006; nơi cư trú: Số nhà 03, đường C, phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Đặng Thị Huyền Trang, sinh năm 2005; nơi cư trú: Xóm 2, xã Khánh Thiện, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Vũ Xuân T, sinh năm 2003; nơi cư trú: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn 14, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 2003; nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị H, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn T, sinh năm 2003; nơi cư trú: Xóm H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Ánh N, sinh năm 2003; nơi cư trú: Xóm 4A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Phố 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Phạm Trọng Th, sinh năm 2005; nơi cư trú: Phố 8, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Minh Q, sinh năm 2005; nơi cư trú: Phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Đinh Quốc T, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2006; nơi cư trú: Phố 1B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện hợp pháp của anh T: Bà Tô Thị D, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ) trú tại: Phố 1B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 2006; nơi cư trú: Xóm 4 Nam C, xã , huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình. Địa chỉ trụ sở: Số 951, đường Trần Hưng Đạo, Phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Do ông Đinh Xuân Th, sinh năm 1974; Là người đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình. Địa chỉ trụ sở: Số 848, đường Trần Hưng Đạo, Phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Do ông Lê Chí T, sinh năm 1984; Là người đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình - Do ông Đinh Văn S; Chức vụ Giám đốc; Là người đại diện theo pháp luật. Địa chỉ: Số nhà 88, đường Lương Văn Thăng, phố 7, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2019, Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996, trú tại phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm việc làm thì có 01 tài khoản mang tên chữ Trung Quốc (không xác định được danh tính cụ thể) kết bạn, liên lạc nhờ Q tìm mua và bán lại thông tin các tài khoản ngân hàng cho người này, mỗi tài khoản sẽ trả cho Q số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng, Q đồng ý. Sau đó, Q đã đặt mua các sim điện thoại rồi tìm được 08 người sử dụng sim điện thoại để đăng ký mở, kích hoạt 11 tài khoản ngân hàng và bán thông tin tài khoản cho Q. Ngoài ra, Q đưa các sim điện thoại đã mua cho Nguyễn Ánh T, sinh năm 2003, trú tại xóm 4 T, xã K, huyện Y và Nguyễn Văn D, sinh năm 2005, trú tại phố T, thị trấn Y, huyện Y để tìm người đăng ký mở tài khoản ngân hàng rồi bán lại thông tin tài khoản cho Q. Nguyễn Ánh T đã tự mở 01 tài khoản ngân hàng và tìm được 12 người khác mở 15 tài khoản ngân hàng rồi bán lại thông tin về các tài khoản ngân hàng này cho Q. Nguyễn Văn D tự mở 01 tài khoản và tìm được 07 người khác mở 08 tài khoản ngân hàng rồi bán lại thông tin các tài khoản này cho Q. Sau khi có được thông tin về các tài khoản ngân hàng, Nguyễn Văn Q sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Pro Max lắp sim thuê bao 0942505934 đăng nhập các tài khoản Messenger "Tèo", Zalo "Quang Tèo" và tài khoản Telegram nhắn tin mật khẩu, thông tin về các tài khoản ngân hàng cho người mua. Theo yêu cầu của người này, Q tập hợp các sim điện thoại rồi gửi cho người nhận là Lê Vũ Ngọc A, địa chỉ tại 145 Trần B, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Q được một người nam giới (không xác định được danh tính cụ thể) hẹn gặp tại khu vực đường đê từ cầu Khang

Thượng, thị trấn Y đi xã K, huyện Y và được người này trả tiền mua thông tin tài khoản. Từ tháng 12/2019 đến tháng tháng 5/2022, Nguyễn Văn Q đã mua và bán thông tin về 36 tài khoản ngân hàng với tổng số tiền mua bán là 39.000.000 đồng, trong đó Q chiếm hưởng 24.300.000 đồng, T chiếm hưởng 6.600.000 đồng, D chiếm hưởng 1.700.000 đồng, còn lại 6.400.000 đồng Q, T, D trả cho những người đã mở, bán lại thông tin tài khoản ngân hàng. Cụ thể như sau:

**** Những người đăng ký mở và trực tiếp bán thông tin tài khoản ngân hàng cho Nguyễn Văn Q:***

1. Ngày 02/12/2019 và ngày 14/12/2021, ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965, trú tại xóm Đ, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 103871008412 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và tài khoản số 19038033872011 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 3.000.000 đồng, trả cho anh H 1.000.000 đồng.

2. Ngày 24/02/2020, chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1972, trú tại xóm Đ, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 109871283672 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 2.000.000 đồng, trả cho chị M 300.000 đồng.

3. Ngày 03/03/2020 và ngày 14/12/2021, chị Nguyễn Thị Thuý A, sinh năm 2003, trú tại xóm Đ, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 102871334824 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và tài khoản số 19038033897012 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 3.000.000 đồng và trả cho chị A số tiền là 100.000 đồng.

4. Ngày 08/12/2021, chị Đinh Thị T, sinh năm 1975, trú tại phố 2, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 108874718492 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho chị T 500.000 đồng.

5. Ngày 08/12/2021, anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1970, trú tại phố 2, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 105874718241 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin tài khoản cho Q. Q bán được 1.000.000 đồng, trả cho anh N 500.000 đồng.

6. Ngày 08/12/2021, chị Đinh Thị T, sinh năm 1963, trú tại phố T, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản 106874713520 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin tài khoản cho Q. Q bán được 1.000.000 đồng, trả cho chị T 500.000 đồng.

7. Ngày 15/12/2021 và ngày 16/12/2021, anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2004, trú tại phố 3, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 19038037168015 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam và tài khoản số 0161100007973009 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 2.000.000 đồng, trả cho anh C 800.000 đồng.

8. Ngày 03/5/2022, anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1960, trú tại phố T, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 107875941585 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin tài khoản cho Q. Q bán được 1.000.000 đồng, trả cho anh S 500.000 đồng.

** Nguyễn Ánh Tuyết tự mở và nhờ những người khác mở tài khoản ngân hàng để bán thông tin tài khoản cho Q:*

1. Ngày 25/10/2021, anh Vũ Xuân T, sinh năm 2003, trú tại xóm 8, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100006131004 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T không phải trả tiền cho T.

2. Ngày 24/01/2022, Nguyễn Ánh T tự đăng ký mở tài khoản số 0161100008353004 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin tài khoản cho Q. Q bán được 1.000.000 đồng, trả cho T số tiền là 1.000.000 đồng.

3. Ngày 26/01/2022, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003, trú tại thôn 14, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 016110008441008 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T trả cho H 100.000 đồng.

4. Ngày 21/02/2022, anh Lê Hoàng A, sinh năm 2004, trú tại xóm 4 Đ, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 106875132824 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T trả cho Lê Hoàng A 200.000 đồng.

5. Ngày 21/02/2022, anh Lê Trọng Hi, sinh năm 2006, trú tại xóm 4 T, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 103875132924 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T trả cho Lê Trọng H 100.000 đồng.

6. Ngày 21/02/2022, anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 2004, trú tại xóm 4 T, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 102875132900 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T số tiền là 500.000 đồng. T trả cho P 200.000 đồng.

7. Ngày 21/02/2022, anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 2005, trú tại xóm Đ, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 108875132968 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000đồng, trả cho T 500.000 đồng. T trả cho C 100.000 đồng.

8. Ngày 28/02/2022 và ngày 28/3/2022, chị Đinh Thị H, sinh năm 2004, trú tại xóm H, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 19038246682011 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam và tài khoản số 100875412375 tại Ngân

hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 2.000.000 đồng, trả cho T 1.000.000 đồng. T trả cho H 400.000 đồng.

9. Ngày 22/3/2022, chị Nguyễn Ánh N, sinh năm 2003, trú tại xóm 4A, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 19037435526014 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T trả cho N 200.000 đồng.

10. Ngày 28/3/2022, anh Đinh Văn T, sinh năm 2003, trú tại xóm H, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 109875417191 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và tài khoản số 19037582913015 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 2.000.000 đồng, trả cho T 1.000.000 đồng. T trả cho T 200.000 đồng.

11. Ngày 29/3/2022 và ngày 04/4/2022, anh Lê Đức T, sinh năm 2000, trú tại xóm 4 T, xã K đăng ký mở tài khoản số 109875424472 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và tài khoản số 19038364363018 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 2.000.000 đồng, trả cho T tổng số tiền là 1.000.000 đồng. T trả cho T 200.000 đồng.

12. Ngày 31/3/2022, chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1992, trú tại phố 6, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 103875445099 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin tài khoản cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T không phải trả tiền cho chị H.

13. Ngày 01/4/2022, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2004, trú tại thôn 19, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 109875459378 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho T để T chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng. T trả cho T 200.000 đồng.

**** Nguyễn Văn D tự mở và nhờ những người khác mở tài khoản ngân hàng để bán thông tin tài khoản cho Q:***

1. Ngày 06/01/2022, anh Phạm Trọng T, sinh năm 2008, trú tại phố 8, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100008271008 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 200.000 đồng. D không phải trả tiền cho T.

2. Ngày 17/01/2022 và ngày 22/01/2022, anh Lê Minh Qu, sinh năm 2005, trú tại phố 3, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 19038142152019 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam và tài khoản số 0161100008382004 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D

chuyển cho Q. Q bán thông tin 02 tài khoản được 2.000.000 đồng, trả cho D 400.000 đồng. D trả cho anh Qu 100.000 đồng.

3. Ngày 17/01/2022, Nguyễn Văn D tự đăng ký mở tài khoản số 19038142026013 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam rồi chuyển thông tin cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 400.000 đồng.

4. Ngày 22/01/2022, anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 2006, trú tại xóm 4 , xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100008402005 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 200.000 đồng. D không phải trả tiền cho T.

5. Ngày 24/01/2022, anh Đinh Quốc T, sinh năm 2006, trú tại phố 1B, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100008411004 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 200.000 đồng. D trả cho anh T 100.000 đồng.

6. Ngày 24/01/2022, chị Nguyễn Thị C, sinh năm 2006, trú tại phố T, thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100008406008 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 200.000 đồng. D không phải trả tiền cho C.

7. Ngày 24/01/2022, chị Lê Thị Thuỳ Du, sinh năm 2006, trú tại thị trấn Y, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100008466003 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 200.000 đồng. D không phải trả tiền cho Du.

8. Ngày 24/01/2022, chị Đặng Thị Huyền T, sinh năm 2005, trú tại xóm 2, xã K, huyện Y đăng ký mở tài khoản số 0161100008422006 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông rồi chuyển thông tin cho D để D chuyển cho Q. Q bán thông tin tài khoản được 1.000.000 đồng, trả cho D 200.000 đồng. D trả cho chị T 100.000 đồng.

Ngày 18/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y nhận được thông tin, tài liệu về hành vi mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn Q do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang chuyển đến.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q giao nộp 24.300.000 đồng, Nguyễn Ánh T giao nộp 6.600.000 đồng, Nguyễn Văn D giao nộp 1.700.000 đồng. Ngoài ra, những người bán trái phép thông tin tài khoản đã giao nộp tổng số tiền chiếm hưởng là 6.400.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định Lê Vũ Ngọc A ở quận G, Thành phố Hồ Chí Minh được người khác không rõ danh tính nhờ nhận hộ các sim điện thoại do Q gửi đến. Lê Vũ Ngọc A không biết việc Q và các đối tượng mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng. Đối với những người mua thông tin tài khoản ngân hàng, nhận sim

điện thoại và trả tiền cho Nguyễn Văn Q đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ, tài khoản mạng xã hội nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chị Đinh Thị T, sinh năm 1991, trú tại phố 2, thị trấn Y, huyện Y là người đã bán các sim điện thoại cho Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra xác định chị T không biết việc Q sử dụng sim để đăng ký mở, bán trái phép thông tin tài khoản ngân hàng nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965, trú tại xóm Đ, xã K, huyện Y sau bán thông tin tài khoản số 103871008412 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam cho Q, đến ngày 21/3/2022, ông H đăng ký khôi phục lại và sử dụng tài khoản nhận tiền chế độ thương binh do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Y chi trả hàng tháng.

Về biện pháp cưỡng chế và vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Lệnh phong tỏa đối với 36 tài khoản ngân hàng nêu trên với tổng số tiền 19.628.858 đồng.

Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Y tiếp tục quản lý tổng số tiền 39.000.000 đồng để giải quyết theo vụ án.

Các điện thoại di động đã sử dụng liên lạc để mua bán trái phép thông tin tài khoản ngân hàng, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ánh T, Nguyễn Văn D đều khai đã bị mất, quá trình điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSYK ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q, ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội: "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng" theo khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng".

- Căn cứ khoản 1 Điều 291; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Q từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 39.000.000 đồng thu lời bất chính của bị cáo Nguyễn Văn Q và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã giao nộp, hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y quản lý.

Hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đối với tài khoản số 103871008412 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, mang tên Nguyễn Văn H.

Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tịch thu nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền có trong tài khoản, sau đó yêu cầu các ngân hàng thực hiện việc đóng tài khoản đối với 35 tài khoản ngân hàng sau:

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam:**

- Số tài khoản: 108874718492, Chủ tài khoản: Đinh Thị T, số tiền trong tài khoản: 28.011 đồng;
- Số tài khoản: 105874718241, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn N, số tiền trong tài khoản: 28.011 đồng;
- Số tài khoản: 107875941585, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn S, số tiền trong tài khoản: 98.156 đồng;
- Số tài khoản: 106874713520, Chủ tài khoản: Đinh Thị T, số tiền trong tài khoản: 28.011 đồng;
- Số tài khoản: 109871283672, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị M, số tiền trong tài khoản: 118.135 đồng;
- Số tài khoản: 102871334824, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thúy A, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 106875132824, Chủ tài khoản: Lê Hoàng A, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 103875132924, Chủ tài khoản: Lê Trọng H, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 102875132900, Chủ tài khoản: Nguyễn Ngọc P, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 109875424472, Chủ tài khoản: Lê Đức T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 100875412375, Chủ tài khoản: Đinh Thị H, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 109875417191, Chủ tài khoản: Đinh Văn T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 109875459378, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 103875445099, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Kim H, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 108875132968, Chủ tài khoản: Nguyễn Mạnh C, số tiền trong tài khoản: 0 đồng.

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam:**

- Số tài khoản: 19038037168015, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn C, số tiền trong tài khoản: 198 đồng;
- Số tài khoản: 19038033872011, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn H, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;
- Số tài khoản: 19038033897012, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thúy A, số tiền trong tài khoản: 81 đồng;

- Số tài khoản: 19038246682011, Chủ tài khoản: Đinh Thị H, số tiền trong tài khoản: 2.249.218 đồng;

- Số tài khoản: 19037582913015, Chủ tài khoản: Đinh Văn T, số tiền trong tài khoản: 486 đồng;

- Số tài khoản: 19038364363018, Chủ tài khoản: Lê Đức T, số tiền trong tài khoản: 7.006 đồng;

- Số tài khoản: 19037435526014, Chủ tài khoản: Nguyễn Ánh N, số tiền trong tài khoản: 2.229 đồng;

- Số tài khoản: 19038142152019, Chủ tài khoản: Lê Minh Qu, số tiền trong tài khoản: 54.722 đồng;

- Số tài khoản: 19038142026013, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn D, số tiền trong tài khoản: 5.357 đồng.

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông:**

- Số tài khoản: 0161100007973009, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn C, số tiền trong tài khoản: 522 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008441008, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị H, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008353004, Chủ tài khoản: Nguyễn Ánh T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008402005, Chủ tài khoản: Nguyễn Mạnh T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100006131004, Chủ tài khoản: Vũ Xuân T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008382004, Chủ tài khoản: Lê Minh Qu, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008271008, Chủ tài khoản: Phạm Trọng T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008411004, Chủ tài khoản: Đinh Quốc T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008406008, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị C, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008466003, Chủ tài khoản: Lê Thị Thùy D, số tiền trong tài khoản: 0 đồng;

- Số tài khoản: 0161100008422006, Chủ tài khoản: Đặng Thị Huyền T, số tiền trong tài khoản: 0 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người liên quan, thông tin về các tài khoản được ngân hàng cung cấp cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 12 năm 2019 Q vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm việc làm thì có 01 tài khoản mang tên chữ Trung Quốc (không xác định được danh tính cụ thể) kết bạn, liên lạc nhờ Q tìm mua và bán lại thông tin các tài khoản ngân hàng cho người này, mỗi tài khoản sẽ trả cho Q số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng, Q đồng ý. Sau đó, Q đã đặt mua các sim điện thoại rồi Q tìm được 08 người sử dụng sim điện thoại để đăng ký mở và kích hoạt 11 tài khoản ngân hàng, sau đó bán lại thông tin tài khoản cho Q. Ngoài ra, Q đưa các sim điện thoại đã mua cho T và D, để tìm người đăng ký mở tài khoản ngân hàng để bán lại thông tin và tài khoản cho Q, được T và D đồng ý. T đã tự mở 01 tài khoản ngân hàng và tìm được 12 người khác mở 15 tài khoản ngân hàng sau đó bán lại thông tin về các tài khoản cho Q. D tự mở 01 tài khoản và tìm được 07 người khác mở 08 tài khoản ngân hàng rồi bán lại thông tin các tài khoản cho Q. Sau khi mua được thông tin và các tài khoản ngân hàng từ T và D, Q sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Pro Max lắp sim thuê bao 0942505934 đăng nhập các tài khoản Messenger, Zalo và tài khoản Telegram nhắn tin mật khẩu, thông tin về các tài khoản ngân hàng cho người mua và gửi các sim điện thoại theo địa chỉ mà người mua yêu cầu, sau đó Q được một người không quen biết hẹn địa điểm và trả tiền cho Q. Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng tháng 5/2022, Q và T, D đã thông qua 27 người, mở 36 tài khoản tại các ngân hàng với tổng số tiền mua bán là 39.000.000 đồng, trong đó Q chiếm hưởng 24.300.000 đồng, T chiếm hưởng 6.600.000 đồng, D chiếm hưởng 1.700.000 đồng, còn lại những người liên quan khác chiếm hưởng 6.400.000 đồng.

Nội dung Điều 291 tội thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác với số lượng từ 20 tài khoản đến dưới 50 tài khoản hoặc thu lợi bất chính từ 20.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

…

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã mua và bán trái phép thông tin về 36 tài khoản ngân hàng để cùng với người liên quan chiếm hưởng với số tiền 39.000.000 đồng của bị cáo nêu trên đã phạm tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng", được quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về bí mật thông tin của công dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Đã tạo điều kiện cho các đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo Q là người đã trưởng thành có đủ năng lực, nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng phạt tiền là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quang vì bị cáo đã được áp dụng hình phạt chính bằng tiền.

Trong vụ án này còn có hành vi trao đổi, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của Nguyễn Ánh T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị Thuý A, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn H, Đinh Thị T, Nguyễn Văn N, Đinh Thị T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn C, Lê Hoàng A, Lê Trọng H, Nguyễn Ngọc P, Lê Đức T, Đinh Thị H, Đinh Văn T, Nguyễn Anh N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Mạnh C, Vũ Xuân T, Nguyễn Mạnh T, Lê Minh Qu, Phạm Trọng T, Đinh Quốc T, Nguyễn Thị C, Lê Thị Thuỳ D, Đặng Thị Huyền T, do số lượng tài khoản ngân hàng mà các đối tượng trao đổi, mua bán thông tin dưới 20 tài khoản và số tiền thu lời bất chính dưới 20.000.000 đồng nên không phạm tội. Cơ quan điều tra không đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối các đối tượng do đã hết thời hiệu là phù hợp.

Kết quả điều tra xác định Lê Vũ Ngọc A ở quận G, Thành phố Hồ Chí Minh được người khác không rõ danh tính nhờ nhận hộ các sim điện thoại do Q gửi đến. Do A không biết việc Q và các đối tượng mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng. Đối với những người mua thông tin tài khoản ngân hàng, nhận sim điện thoại và trả tiền cho Q đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ, tài khoản mạng xã hội nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chị Đinh Thị T là người đã bán các sim điện thoại cho Q, quá trình điều tra xác định chị T không biết việc Q sử dụng sim để đăng ký mở, bán trái phép thông tin tài khoản ngân hàng nên cơ quan điều tra không xử lý.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và đại diện cho các ngân hàng không có yêu cầu và đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với số tiền 39.000.000 đồng mà bị cáo Q và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đã tự nguyện nộp lại, đây là khoản tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với tài khoản số 103871008412 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, mang tên Nguyễn Văn H. Sau thời gian bán thông tin và số tài khoản này thì ông H đã lấy lại số tài khoản và sử dụng để giao dịch nhận tiền lương Thương Binh hàng tháng, nên trong tài khoản ông H còn số tiền 16.906728 đồng là khoản tiền hợp pháp. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã có Lệnh phong tỏa tài khoản này. Nay cần hủy bỏ Lệnh phong tỏa của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đối với tài khoản này là phù hợp.

Đối với 35 tài khoản ngân hàng còn lại đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Lệnh phong tỏa các tài khoản này. Do các chủ tài khoản này không sử dụng nên đã bán thông tin và số tài khoản cho người khác sử dụng vào việc vi phạm pháp luật, nay cần hủy bỏ Lệnh phong tỏa của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đối với 35 tài khoản này và cần tịch thu toàn bộ số tiền đang có trong các tài khoản, đồng thời yêu cầu các ngân hàng thực hiện việc đóng tài khoản đối với 35 tài khoản ngân hàng gồm:

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam:**

Số tài khoản: 108874718492, Chủ tài khoản: Đinh Thị T. Số tài khoản: 105874718241, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn N. Số tài khoản: 107875941585, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn S. Số tài khoản: 106874713520, Chủ tài khoản: Đinh Thị T. Số tài khoản: 109871283672, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị M. Số tài khoản: 102871334824, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thúy A. Số tài khoản: 106875132824, Chủ tài khoản: Lê Hoàng A. Số tài khoản: 103875132924, Chủ tài khoản: Lê Trọng H. Số tài khoản: 102875132900, Chủ tài khoản: Nguyễn Ngọc P. Số tài khoản: 109875424472, Chủ tài khoản: Lê Đức T. Số tài khoản: 100875412375, Chủ tài khoản: Đinh Thị H. Số tài khoản: 109875417191, Chủ tài khoản: Đinh Văn T. Số tài khoản: 109875459378, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị T. Số tài khoản: 103875445099, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Kim H. Số tài khoản: 108875132968, Chủ tài khoản: Nguyễn Mạnh C.

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam:**

Số tài khoản: 19038037168015, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn C. Số tài khoản: 19038033872011, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn H. Số tài khoản: 19038033897012, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thúy A. Số tài khoản: 19038246682011, Chủ tài khoản: Đinh Thị H. Số tài khoản: 19037582913015, Chủ tài khoản: Đinh Văn T. Số tài khoản: 19038364363018, Chủ tài khoản: Lê Đức T. Số tài khoản: 19037435526014, Chủ tài khoản: Nguyễn Ánh N. Số tài khoản: 19038142152019, Chủ tài khoản: Lê Minh Qu. Số tài khoản: 19038142026013, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn D.

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông:**

Số tài khoản: 0161100007973009, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn C. Số tài khoản: 0161100008441008, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị H. Số tài khoản: 0161100008353004, Chủ tài khoản: Nguyễn Ánh T. Số tài khoản: 0161100008402005, Chủ tài khoản: Nguyễn Mạnh T. Số tài khoản: 0161100006131004, Chủ tài khoản: Vũ Xuân T. Số tài khoản: 0161100008382004, Chủ tài khoản: Lê Minh Qu. Số tài khoản: 0161100008271008, Chủ tài khoản: Phạm Trọng T. Số tài khoản: 0161100008411004, Chủ tài khoản: Đinh Quốc T. Số tài khoản: 0161100008406008, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị C. Số tài khoản: 0161100008466003, Chủ tài khoản: Lê Thị Thùy D. Số tài khoản: 0161100008422006, Chủ tài khoản: Đặng Thị Huyền T.

Về các điện thoại di động đã sử dụng liên lạc để mua bán trái phép thông tin tài khoản ngân hàng, do Q, T và D đều khai nhận đã bị mất, quá trình điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Q là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 291; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng".

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Q 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 39.000.000 đồng *(ba mươi chín triệu đồn*g) là khoản tiền thu lời bất chính của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đối với tài khoản số 103871008412 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam mang tên Nguyễn Văn H.

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, đồng thời tịch thu toàn bộ số tiền có trong các tài khoản để sung ngân sách nhà nước và yêu cầu các ngân hàng thực hiện việc đóng tài khoản đối với 35 tài khoản ngân hàng. "kèn theo bản án là các Quyết định hủy bỏ tài khoản".

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam:**

Số tài khoản: 108874718492, Chủ tài khoản: Đinh Thị T. Số tài khoản: 105874718241, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn N. Số tài khoản: 107875941585, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn S. Số tài khoản: 106874713520, Chủ tài khoản: Đinh Thị T. Số tài khoản: 109871283672, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị M. Số tài khoản: 102871334824, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thúy A. Số tài khoản: 106875132824, Chủ tài khoản: Lê Hoàng A. Số tài khoản: 103875132924, Chủ tài khoản: Lê Trọng H. Số tài khoản: 102875132900, Chủ tài khoản: Nguyễn Ngọc P. Số tài khoản: 109875424472, Chủ tài khoản: Lê Đức T. Số tài khoản: 100875412375, Chủ tài khoản: Đinh Thị H. Số tài khoản: 109875417191, Chủ tài khoản: Đinh Văn T. Số tài khoản: 109875459378, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị T. Số tài khoản: 103875445099, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Kim H. Số tài khoản: 108875132968, Chủ tài khoản: Nguyễn Mạnh C.

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam:**

Số tài khoản: 19038037168015, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn C. Số tài khoản: 19038033872011, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn H. Số tài khoản: 19038033897012, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thúy A. Số tài khoản: 19038246682011, Chủ tài khoản: Đinh Thị H. Số tài khoản: 19037582913015, Chủ tài khoản: Đinh Văn T. Số tài khoản: 19038364363018, Chủ tài khoản: Lê Đức T. Số tài khoản: 19037435526014, Chủ tài khoản: Nguyễn Ánh N. Số tài khoản: 19038142152019, Chủ tài khoản: Lê Minh Qu. Số tài khoản: 19038142026013, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn D.

*** Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông:**

Số tài khoản: 0161100007973009, Chủ tài khoản: Nguyễn Văn C. Số tài khoản: 0161100008441008, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị H. Số tài khoản: 0161100008353004, Chủ tài khoản: Nguyễn Ánh T. Số tài khoản: 0161100008402005, Chủ tài khoản: Nguyễn Mạnh T. Số tài khoản: 0161100006131004, Chủ tài khoản: Vũ Xuân T. Số tài khoản: 0161100008382004, Chủ tài khoản: Lê Minh Qu. Số tài khoản: 0161100008271008, Chủ tài khoản: Phạm Trọng T. Số tài khoản: 0161100008411004, Chủ tài khoản: Đinh Quốc T. Số tài khoản: 0161100008406008, Chủ tài khoản: Nguyễn Thị C. Số tài khoản: 0161100008466003, Chủ tài khoản: Lê Thị Thùy D. Số tài khoản: 0161100008422006, Chủ tài khoản: Đặng Thị Huyền T.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Y đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo giấy ủy nhiệm chi ngày 07/5/2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; Người đại diện hợp pháp; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Phong Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo. Ngươi CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung